TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HS - ST
Ngày: 19 - 01 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạc Duy Phu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Dũng

2. Ông Phạm Văn Chỉ

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Vũ Quang Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vui - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 69/2023/QĐHPT-HS ngày 21/12/2023, Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 01/2024/TĐTGXX ngày 04/01/2024 đối với các bị cáo:

1.**Trần Quang T**, sinh năm 2003; Nơi cư trú: Số nhà 221, đường P, phường Đ1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị Q; tiền án, tiền sự: Chưa; Bị tạm giam từ ngày 13/6/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ công an huyện Kim Thành, (có mặt).

2. **Ngô Thế C**, sinh năm 1998; Nơi đăng ký thường trú: Thôn H, xã Đ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: Số nhà 26, ngõ 89, đường T, phường H, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Ng và bà Nguyễn Thị Kh; tiền án, tiền sự: Chưa; Bị tạm giam từ ngày 13/6/2023 đến nay tại Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương, (có mặt).

3. **Đỗ Thị Thu Th**, sinh năm 2000; Nơi đăng ký thường trú: Số 61, tổ Q 1, phường Q, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở: số 147, đường H,

phường Q, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Quốc Đ và bà Bùi Thị Th1; tiền án, tiền sự: Chưa; Hiện tại ngoại, (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số 221, PL, phường Đ 1, quận Hải An, TP Hải Phòng (có mặt).

2. Ông Ngô Văn Ng, sinh năm 1960

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh (có mặt);

3. Chị Bùi Thị Th1, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số 1, ngõ 78, đường H, phường Q, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng (có mặt).

- *Những người làm chứng*:

+ Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1991

+ Anh Lưu Quốc S, sinh năm 1990

(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 20 phút ngày 11/6/2023, tại đường Quốc lộ 17B thuộc thị tứ ĐG, xã ĐC, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, Tổ công tác thuộc Đội cảnh sát hình sự Công an huyện Kim Thành phối hợp với Công an xã ĐC và Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra, phát hiện trong túi xách bằng vải màu hồng treo ở xe máy biển số 15B4-125.85 do Đỗ Thị Thu Th điều khiển có 02 túi nilon và 02 gói giấy đều chứa thực vật khô, dạng sợi. Th khai nhận thực vật khô, dạng sợi nêu trên là ma tuý loại cỏ Tobacco. Th đang chờ người đến mua để bán. Tổ công tác tiến hành thu giữ, niêm phong 02 túi nilon, 02 gói giấy đều chứa thực vật khô dạng sợi nêu trên và thu giữ của Th 01 chiếc điện thoại di động VIVO V21, 01 xe máy biển số 15B4-125.85, 01 túi xách bằng vải màu hồng.

Tại bản Kết luận giám định số 493/KL-KTHS(MT) ngày 12/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Thực vật khô, dạng sợi bên trong 02 túi nilon gửi giám định có tổng khối lượng 2,43 gam, tìm thấy chất ma túy loại ADB-BUTINACA; Thực vật khô, dạng sợi bên trong 02 gói giấy gửi giám định có tổng khối lượng 0,17 gam, tìm thấy chất ma túy loại ADB-BUTINACA.

Quá trình điều tra đã xác định rõ:

Từ tháng 4/2023, Trần Quang T sử dụng điện thoại di động Iphone 12 Promax mượn của bà Nguyễn Thị Q (mẹ đẻ) đăng nhập vào ứng dụng Telegram đặt mua ma tuý loại cỏ Tobacco của người không rõ tên và địa chỉ với giá 1.000.000 đồng/lạng, mục đích bán kiếm lời. T gửi thông tin địa chỉ nhà cho người bán. Người bán gửi ma tuý cho T qua dịch vụ vận chuyển bằng xe khách. T nhận ma tuý và trả tiền cho người giao hàng không rõ lai lịch. Từ ngày 04/04/2023 đến ngày 06/06/2023, tại phường Đ 1, quận H, thành phố Hải Phòng, T đã bán ma tuý loại cỏ Tobacco cho Ngô Thế C 07 lần. Mỗi lần mua ma tuý, C đều dùng điện thoại di động Iphone 7 Plus của C nhắn tin qua ứng dụng Zalo vào điện thoại di động Iphone 12 Promax do T mượn của bà Q để thoả thuận với T về việc mua bán ma tuý. C thanh toán tiền mua ma tuý cho T bằng 02 hình thức là trả tiền mặt hoặc chuyển khoản qua điện thoại từ tài khoản của C mở tại Ngân hàng TPBank vào tài khoản của T mở tại Ngân hàng Vietcombank, cụ thể từng lần như sau: Ngày 04/4/2023, T bán cho C 50 gam cỏ Tobacco với giá 700.000 đồng, C nhận ma tuý rồi đưa cho T 600.000 đồng tiền mặt và chuyển khoản số tiền 100.000 đồng. Ngày 06/4/2023, T bán cho C 50 gam cỏ Tobacco với giá 700.000 đồng, C nhận ma tuý rồi đưa cho T 200.000 đồng tiền mặt và chuyển khoản số tiền 200.000 đồng. Ngày 08/4/2023, T bán cho C 500 gam cỏ Tobacco với giá 5.000.000 đồng, C nhận ma tuý và chuyển khoản cho T số tiền 5.000.000 đồng. Ngày 20/4/2023, T bán cho C 500 gam cỏ Tobacco với giá 4.800.000 đồng, C nhận ma tuý và chuyển khoản cho T số tiền 4.800.000 đồng. Ngày 17/5/2023, T bán cho C 600 gam cỏ Tobacco với giá 6.000.000 đồng, C nhận ma tuý và đưa cho T 6.000.000 đồng tiền mặt. Ngày 22/5/2023, T bán cho C 100 gam cỏ Tobacco với giá 1.400.000 đồng, C nhận ma tuý và chuyển khoản cho T số tiền 1.400.000 đồng. Ngày 06/6/2023, T bán cho C 100 gam cỏ Tobacco với giá 1.400.000 đồng, C nhận ma tuý và chuyển khoản cho T số tiền 1.400.000 đồng.

Số ma tuý mua được nêu trên, C đều sử dụng hết.

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 09/6/2023, Ngô Thế C dùng điện thoại di động Iphone 7 Plus nhắn tin qua ứng dụng Zalo vào điện thoại di động Iphone 12 Promax thoả thuận mua của T 100 gam ma túy loại cỏ Tobacco với giá 1.400.000 đồng. C chuyển khoản số tiền 1.400.000 đồng qua điện thoại từ tài khoản của C mở tại Ngân hàng TPBank vào tài khoản của T mở tại Ngân hàng Vietcombank.T hẹn C đến khu vực sân bóng thuộc phường Đ 1, quận H thành phố Hải Phòng để lấy ma túy, C đồng ý. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, C điều khiển xe máy biển số 16M5-7789 mượn của ông Ngô Văn Ng (bố đẻ) đi đến sân bóng chờ T.T khiển xe máy biển số 15R1-010.17 mượn của bà Nguyễn Thị Q (mẹ đẻ) đi đến đưa cho C 01 túi nilon chứa cỏ Tobacco. C đem túi ma tuý về nhà chia vào 05 túi nilon, mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Tối ngày

10/6/2023, C sử dụng hết 03 túi cỏ Tobacco, 02 túi nilon chứa cỏ Tobacco còn lại, C đưa cho Đỗ Thị Thu Th (là người yêu), bảo Th nếu có ai hỏi mua thì bán. Th thấy số lượng ma tuý trong 02 túi nilon không đều nhau nên đổ ra để chia lại cho bằng nhau. Số còn thừa, Th gói vào 02 mảnh giấy màu trắng. Khoảng 09 giờ ngày 11/6/2023, Th nhận được điện thoại của một người không rõ lai lịch gọi đến điện thoại di động VIVO V21 của Th hỏi mua 02 gói ma tuý loại cỏ Tobacco. Th đồng ý bán với giá 200.000 đồng và hẹn địa điểm giao nhận ma tuý tại khu vực Quốc lộ 17B thuộc thị tứ ĐG, xã ĐC, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Hồi 11 giờ 20 phút cùng ngày, Th điều khiển xe máy biển số 15B4-125.85 mượn của bà Bùi Thị Th1 (mẹ đẻ) đem theo 02 túi nilon và 02 gói giấy chứa ma tuý loại cỏ Tobacco nêu trên đến khu vực đường Quốc lộ 17B thuộc thị tứ ĐG, xã ĐC chờ người đến mua để bán thì bị phát hiện bắt giữ.Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Quang T tại số nhà 221, đường P, phường Đ1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành thu giữ 01 cân điện tử; 05 túi nilon và 01 hộp bìa cát tông kích thước (20x28x10)cm, bên trong chứa thực vật khô, dạng sợi. T khai nhận đó là ma túy loại cỏ Tobacco, mục đích để bán kiếm lời; cân điện tử và túi nilon T sử dụng để chia nhỏ ma túy đem bán.

Tại bản Kết luận giám định số 507/KL-KTHS(MT) ngày 13/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Thực vật khô, dạng sợi trong hộp bìa cát tông gửi giám định có tổng khối lượng là 24,88 gam, tìm thấy chất ma túy, loại ADB-BUTINACA. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 21,52 gam thực vật khô, dạng sợi cùng vỏ hộp cát tông được niêm phong số 507MT/PC09.

Tại Cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 18/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành truy tố Trần Quang T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, Ngô Thế C, Đỗ Thị Thu Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát phân tích chứng cứ tại hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Trần Quang T, Ngô Thế C, Đỗ Thị Thu Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Văn T từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 13/6/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Ngô Thế C từ 33 đến 36 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 13/6/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s, n khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Đỗ Thị Thu Th từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy 1,12 gam thực vật khô, dạng sợi cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu vật sau khi tiến hành giám định được niêm phong số 493MT/PC09; 21,52 gam thực vật khô, dạng sợi cùng vỏ hộp cát tông được niêm phong số 507MT/PC09; 01 cân điện tử; 01 túi xách bằng vải màu hồng và 05 túi nilon.

- Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus, 01 điện thoại di động VIVO V21.

- Truy thu của Trần Quang T số tiền 21.400.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

+ Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi mua bán ma túy của bị cáo T, bị cáo C thực hiện tại quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Tuy nhiên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã có văn bản đồng ý để Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành điều tra toàn bộ vụ án.

Do vậy, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, Biên bản vụ việc, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận*: Vào các ngày 04, 06, 08, 20 tháng 4/2023, ngày 17, 22 tháng 5/2023 và ngày 06/ 6/2023, tại phường Đ 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, Trần Quang T có hành vi bán trái phép tổng số 1.900 gam thực vật khô, dạng sợi, có chứa chất ma túy loại ADB-BUTINACA với số tiền 20.000.000 đồng cho Ngô Thế C sử dụng. Ngày 09/6/2023, T tiếp tục bán cho C 100 gam thực vật khô, dạng sợi, có chứa chất ma túy loại ADB-BUTINACA với số tiền 1.400.000 đồng để C sử dụng và để bán. Ngày 10/6/2023, C đưa cho Đỗ Thị Thu Th 2,6 gam thực vật khô, dạng sợi, có chứa chất ma túy loại ADB-BUTINACA để bán. Hồi 11 giờ 20 phút ngày 11/6/2023, tại đường Quốc lộ 17B thuộc thị tứ ĐG, xã ĐC, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, Th đem theo số ma tuý trên chờ người đến mua để bán thì bị kiểm tra, thu giữ vật chứng. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành thu giữ 24,88 gam thực vật khô, dạng sợi, có chứa chất ma túy loại ADB-BUTINACA, T cất giấu mục đích để bán.*

Hành vi của các bị cáo đã phạm tội:" Mua bán trái phép chất ma tuý*".* Do bị cáo T đã nhiều lần bán ma túy cho bị cáo C, mỗi lần đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, lại chưa bị xử lý, chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, bị cáo T phải chịu tình tiết định khung phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại khoản b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo C, Th mới mua để bán có một lần, chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma tuý, gây mất trật tự trị an, gieo rắc cái chết trắng cho cộng đồng và xã hội, ảnh hưởng xấu đến sự phát triển bình thường của con người. Mặc dù, Nhà nước cấm mua bán ma túy dưới bất kỳ hình thức nào nhưng vì mục đích thu lợi bất chính, coi thường pháp luật, các bị cáo vẫn mua về để bán kiếm lời. Nhất là trong tình hình hiện nay, tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Trong vụ án này, bị cáo T là người cung cấp ma túy cho bị cáo C để bị cáo C sử dụng và bán. Hành vi của bị cáo T thực hiện độc lập không đồng phạm với bị cáo C, bị cáo Th.

Đối với việc mua bán ma túy của bị cáo C, bị cáo Th: Bị cáo C chuẩn bị ma túy, giao ma túy cho bị cáo Th đi bán nên bị cáo C giữ vai trò chính, bị cáo Th đồng phạm với bị cáo C, với vai trò giúp sức.

[5].Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T 08 lần bán ma túy cho bị cáo C, bị cáo T phải chịu tình tiết định khung phạm tội hai lần trở lên, không lấy tình tiết này để xem xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo T, bị cáo C, bị cáo Th không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Th phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi phạm tội đang mang thai, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo C có bố đẻ được tặng thưởng huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng 3 được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất hành vi, nhân thân, điều kiện kinh tế không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]. Về Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

+ Đối với số tiền 21.400.000 đồng do bị cáo T phạm tội mà có, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, truy thu của bị cáo T sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với chiếc điện thoại Iphon 7 Pus, ViVO V21, 01 cân điện tử là công cụ phạm tội, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu phát mại lấy tiền sung vào ngân sách nhà nước.

+ Số mẫu vật hoàn lại sau giám định và 05 túi nilon, 01 túi xách không còn giá trị sử dụng áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động Iphone12 Promax; 01 xe máy biển số 15R1-010.17; 01 xe máy biển số 16M5-7789, 01 xe máy biển số 15B4-125.85, chủ sở hữu không có lỗi để các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, đã trả lại cho chủ sở hữu không đặt ra việc giải quyết trong vụ án này.

[9]. Về án phí: Các bị cáo bị kết án phải nộp án phí sơ thẩm hình sự theo quy định.

[10]. Trong vụ án này, đối với người bán chất ma tuý cho bị cáo Trần Quang T và người hỏi mua chất ma túy của bị cáo Đỗ Thị Thu Th, tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đã có văn bản đề nghị Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng xem xét, xử lý theo thẩm quyền, không đặt ra việc xử lý trong vụ án này.

Khi các bị cáo sử dụng điện thoại di động và xe máy của bà Ngô Thị Q, bà Bùi Thị Th1 và ông Ngô Văn Ng vào việc phạm tội, bà Q, bà T1, ông Ng đều không biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không đặt ra việc xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Quang Th, Ngô Thế C, Đỗ Thị Thu Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Hình phạt:

+ Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quang Th 08 năm 03 tháng (tám năm ba tháng) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 13/6/2023.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Thế C 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 13/6/2023.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 251 điểm s, i, n khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị Thu Th 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

+ Tịch thu 01 điện thoại Iphon 7 Pus, 01 điện thoại ViVO V21, 01 cân điện tử phát mại lấy tiền nộp ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu cho tiêu hủy 1,12 gam thực vật khô, dạng sợi cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu vật sau khi tiến hành giám định được niêm phong số 493MT/PC09; 21,52 gam thực vật khô, dạng sợi cùng vỏ hộp cát tông được niêm phong số 507MT/PC09; 01 túi xách bằng vải màu hồng và 05 túi nilon.

(*Tình trạng, đặc điểm vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/10/2023 giữa Công an huyện Kim Thành với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành*).

+ Truy thu của bị cáo T 21.400.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

5.Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án đối với các bị cáo.

Buộc bị cáo Trần Quang T, Ngô Thế C, Đỗ Thị Thu Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp Hải Dương
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự, Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng hồ sơ, Công an tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Kim Thành;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Kim Thành;
- Bộ phận hồ sơ - nghiệp vụ Công am huyện Kim Thành
- Nhà tạm giữ, Công an huyện Kim Thành;
- Chi cục THA dân sự huyện Kim Thành;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
Mạc Duy Phu
(đã ký)